

Bản án số: 34/2023/HNGĐ-ST  
Ngày: 30-01-2023  
V/v tranh chấp về xác định cha cho con

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Vân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Công Hạ

Ông Hoàng Đắc Hân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 429/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp xác định cha cho con chưa thành niên theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Lê Văn B, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn BB, xã TD, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Chị Trần Thị CH, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn BB, xã TD, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lê Văn H, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 25/1 MNC, phường QT, quận TP thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 11 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Lê Văn B trình bày:

Anh và chị Trần Thị CH quen nhau từ năm 2014, đến năm 2014 thì có quan hệ tình cảm và có quan hệ với nhau. Sau đó, chị CH đã sinh được cháu trai vào ngày 21 tháng 8 tháng 2015 tại Bệnh viện quận 11, thành phố Hồ Chí Minh nhưng do chị CH đang trong quan hệ hôn nhân hợp pháp với anh Lê Văn H nên anh và chị CH

phải làm thủ tục khai sinh cho con tên là Lê Tuấn Bảo sinh ngày 21 tháng 8 tháng 2015 có cha theo quy định pháp luật là anh Lê Văn H tại Giấy khai sinh số 342 ngày 09 tháng 11 năm 2016 do Ủy ban nhân dân phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh cấp. Trong thời gian chị CH mang thai và sinh con, chị CH vẫn đang tồn tại quan hệ hôn nhân với anh Lê Văn H, sinh năm 1983 ở địa chỉ Số 25/1 Nguyễn Minh Châu, phường Quốc Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh nên con của anh trong Giấy khai sinh trên tại mục “Họ, chữ đệm, tên người cha: Lê Văn H” và vẫn do anh cùng chị CH nuôi dưỡng. Sau đó chị CH và anh H ly hôn, ngày 20 tháng 02 năm 2019 anh kết hôn với chị CH về ăn ở, chung sống cùng nhau tại thôn BB, xã TD, huyện TN. Nay để bảo đảm quyền lợi cho anh và con, anh đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của con như anh đã trình bày ở trên.

Bị đơn Trần Thị CH trong quá trình giải quyết vụ án trình bày: Chị và anh Lê Văn H kết hôn với nhau vào năm 2002 nhưng do cuộc sống không có hạnh phúc nên hai bên đã sống ly thân với nhau từ năm 2013. Năm 2014, chị và anh Lê Văn B quen nhau, sau một thời gian qua lại chị và anh B có quan hệ tình cảm với nhau, sau đó chị mang thai và sinh được 01 cháu trai vào ngày 21 tháng 8 tháng 2015 tại Bệnh viện quận 11, thành phố Hồ Chí Minh nhưng do chị đang trong quan hệ hôn nhân hợp pháp với anh Lê Văn H nên phải làm thủ tục khai sinh cho con mang tên cha là Lê Văn H. Năm 2019, chị và anh Lê Văn B đã kết hôn và mong muốn đính chính lại Giấy khai sinh cho con chung nên anh B đề nghị Tòa án xác nhận anh B là cha của con chung tên Lê Tuấn Bảo sinh ngày 21 tháng 8 tháng 2015 tại Giấy khai sinh số 342 ngày 09 tháng 11 năm 2016 do Ủy ban nhân dân phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh cấp. Đến nay đã có kết quả giám định ADN giữa anh B và con tên Lê Tuấn Bảo có quan hệ huyết thống Cha-con, để bảo đảm các quyền lợi hợp pháp cho con, chị CH đề nghị Tòa án xác định anh B là cha đẻ của cháu như chị đã trình bày ở trên. Chị Trần Thị CH nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Lê Văn H trong quá trình giải quyết vụ án có lời khai như sau: Anh đề nghị Tòa án xác nhận anh Lê Văn B là cha đẻ của con tên Lê Tuấn Bảo sinh ngày 21 tháng 8 tháng 2015 theo Giấy khai sinh số 342 ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh, trong Giấy khai sinh của con có ghi tên cha là anh Lê Văn H vì tại thời điểm cấp Giấy khai sinh anh và chị CH vẫn trong quan hệ vợ chồng, vợ chồng đã ly thân nhưng chưa làm thủ tục ly hôn. Nay anh Lê Văn B là cha đẻ của con đề nghị xác nhận anh B là cha đẻ của con để làm lại Giấy khai sinh cho con. Anh hoàn toàn đồng ý và anh cũng khẳng định anh không phải là cha đẻ của con Lê Tuấn Bảo. Do điều kiện ở xa nên anh không thể về tham gia hòa giải và dự phiên tòa được nên đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt anh theo quy định của pháp luật.

*Về chứng cứ:* Bản sao: Giấy khai sinh số 342 ngày 09 tháng 11 năm 2016 do Ủy ban nhân dân phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh cấp cùng ngày 09 tháng 11 năm 2016 ghi tên người mẹ là Trần Thị CH, sinh năm 1985 có nơi cư trú

tại số 506/49/1 Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh; Sổ hộ khẩu của anh Lê Văn B và chị Trần Thị CH; Giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 20 tháng 02 năm 2019 của anh B và chị CH; Giấy căn cước công dân của anh B, chị CH và anh H; Thẻ học sinh của cháu Lê Tuấn Bảo. Tập Hồ sơ phân tích, giám định Gen của Công ty CPDV phân tích Di Truyền đối với cháu Lê Tuấn Bảo và anh Lê Văn B. Tại Phiếu kết quả phân tích ADN của Hội đồng khoa học Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền – Gentis số KQ 2206773 ngày 16 tháng 11 năm 2022 và Công văn số 112/2022/CV- GEN ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Công ty CPDV phân tích Di Truyền kết luận: Anh Lê Văn B và cháu Lê Tuấn Bảo có mối quan hệ huyết thống: Cha – Con.

*Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và về việc giải quyết vụ án như sau:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đúng quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 4 Điều 28, các điều 39, 147 và 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS); khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và xác định anh Lê Văn B sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn BB, xã TD, huyện TN, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của cháu bé do chị Trần Thị CH sinh ra ngày 21 tháng 8 năm 2015 theo Giấy khai sinh số 342 ngày 09 tháng 11 năm 2016 do Ủy ban nhân dân phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh cấp cùng ngày 09 tháng 11 năm 2016; chị Trần Thị CH nộp án phí dân sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Lê Văn B, chị Trần Thị CH và anh Lê Văn H đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt và đều có đề nghị xét xử vắng mặt. Theo quy định tại Điều 227; 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Sự thừa nhận của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án phù hợp với kết quả phân tích ADN của Hội đồng khoa học Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền – Gentis số KQ 2206773 ngày 16 tháng 11 năm 2022 và Công văn số 112/2022/CV- GEN ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Công ty CPDV phân tích Di Truyền. Vì vậy yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn B là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Việc chị Trần Thị CH nhận nộp toàn bộ án phí là phù hợp với quy định của pháp luật về nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Như vậy, ý kiến của Kiểm sát viên đã phát biểu tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật và về việc giải quyết vụ án là phù hợp pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 147 và Điều 227; 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

- Xác định anh Lê Văn B, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn BB, xã TD, huyện TN, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của cháu bé tên là Lê Tuấn Bảo do chị Trần Thị CH sinh ra ngày 21 tháng 8 năm 2015 theo Giấy khai sinh số 342/2016 ngày 09 tháng 11 năm 2016 do Ủy ban nhân dân phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh cấp cùng ngày 09 tháng 11 năm 2016.

- Anh Lê Văn B và chị Trần Thị CH phải có trách nhiệm yêu cầu Ủy ban nhân dân phường 5, Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh cải chính phần họ, tên cha tại Giấy khai sinh số 342/2016 ngày 09 tháng 11 năm 2016 do Ủy ban nhân dân phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh cấp cùng ngày 09 tháng 11 năm 2016 của con tên Lê Tuấn Bảo.

- Về án phí: Chị Trần Thị CH phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND phường 5, quận 11, TP Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: HCTP, VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Vân**

